

CÔNG TY CỔ PHẦN KLA GLOBAL LOGISTICS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KLA GLOBAL LOGISTICS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KLA GLOBAL LOGISTICS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110556424

3. Ngày thành lập: 29/11/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 109 Trịnh Công Sơn, Phường Nhật Tân, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0923222286

Fax:

Email: kla.global.logistics@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: – Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; – Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: - Hoàn thiện nội thất, ngoại thất các công trình - Trang trí nội ngoại thất	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ đấu giá)	4610

6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ các loại thực vật, động vật hoang dã, gồm cả vật sống và các bộ phận của chúng đã được chế biến, thuộc Danh mục điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên quy định và các loại thực vật, động vật quý hiếm thuộc danh mục cấm khai thác, sử dụng)	4620
7.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ (không hoạt động tại trụ sở)	4631
8.	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)	4632
9.	Bán buôn đồ uống	4633
10.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào (không hoạt động tại trụ sở)	4634
11.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
12.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ dược phẩm)	4649
13.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật).	8299
15.	Quảng cáo	7310
16.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận chi tiết: nghiên cứu thị trường	7320
17.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (trừ kinh doanh thịt động vật thuộc danh mục cấm, khi kinh doanh thuốc lá phải có giấy phép do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp)	4711
18.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Trừ bán buôn hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cần, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí)	4719
19.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
20.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
21.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
22.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thuốc lá (sản xuất trong nước)	4724
23.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ	4781

24.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đầu giá)	4799
25.	Vận tải hàng hóa đường sắt Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa đường sắt, vận tải đa phương thức trong nước và liên vận hàng hóa đường sắt quốc tế; đại lý và dịch vụ vận tải đường sắt, đường bộ, đường thủy	4912
26.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4921
27.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4922
28.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4929
29.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
30.	Vận tải hành khách đường bộ khác (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4932
31.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933
32.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	5012
33.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5022
34.	Vận tải hàng hóa hàng không	5120
35.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt (Trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5221
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không	5223
38.	Bốc xếp hàng hóa	5224
39.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5225
40.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ đại lý tàu biển. Dịch vụ đại lý vận tải đường biển. Dịch vụ cung ứng tàu biển. Dịch vụ môi giới hàng hải. Dịch vụ kiểm đếm hàng hóa. Dịch vụ giao nhận hàng hóa. Hoạt động của đại lý vận tải hàng hóa. Hoạt động của các đại lý làm thủ tục hải quan. Dịch vụ ủy thác xuất nhập khẩu	5229(Chính)
41.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
42.	Tái chế phế liệu	3830
43.	Xây dựng nhà để ở	4101
44.	Xây dựng nhà không để ở	4102
45.	Xây dựng công trình đường sắt	4211

46.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
47.	Xây dựng công trình điện	4221
48.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
49.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
50.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
51.	Xây dựng công trình thủy	4291
52.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
53.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
54.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
55.	Phá dỡ	4311
56.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động nổ mìn (Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ năm 2017 quy định tổ chức, doanh nghiệp cung ứng dịch vụ nổ mìn có phạm vi hoạt động trên toàn lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phải là doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ))	4312
57.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. Vốn điều lệ: 3.300.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 330.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN TÂN AN	Số 49b, ngõ 264/17 đường Âu Cơ, Phường Nhật Tân, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	99.000	990.000.000	30,000	0012020111 55	
			Tổng số	99.000	990.000.000	30,000		
2	ĐỖ THỊ HƯƠNG LY	Số 27 Phố Đào Tân, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	105.600	1.056.000.000	32,000	0011780199 88	
			Tổng số	105.600	1.056.000.000	32,000		

3	BÙI ĐỨC KIÊN	P105B D6 Tập thể Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	99.000	990.000.000	30,000	0010790050 27	
			Tổng số	99.000	990.000.000	30,000		
4	PHẠM PHƯƠNG LINH	Số 27 Phố Đào Tấn, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	26.400	264.000.000	8,000	2313030000 56	
			Tổng số	26.400	264.000.000	8,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐỖ THỊ HƯƠNG LY

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/11/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001178019988

Ngày cấp: 10/12/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 27 Phố Đào Tấn, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 27 Phố Đào Tấn, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội